

Bản án số: 95/2021/HSST
Ngày 20-7- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thảo A Páo và ông Nguyễn Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Cà Văn L, tên gọi khác: Không; sinh năm 2000 tại huyện TC Sơn La; nơi cư trú: bản HN, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn P, sinh năm 1975 và bà Lò Thị P, sinh năm 1979; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn Huân – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 25/4/2021, Tổ công tác Công an xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã TM, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Cà Văn L có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine và 02 (hai) viên nén màu hồng (Theo Cà Văn L khai là hêrôin và ma túy tổng hợp).

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng trong gói nilon giấy màu trắng có khối lượng 0,15 gam. Trích toàn bộ 0,15 gam, ký hiệu L1 gửi giám định; 02 (hai) viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,21 gam. Trích toàn bộ 0,21 gam, ký hiệu L2 gửi giám định

Kết luận giám định số: 870/KL ngày 27/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,15 gam, loại Heroine; 0,21 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,08 gam; chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,10 gam.

Quá trình điều tra Cà Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 25/4/2021, Cà Văn L đang đi chơi đi bộ ở bản HN, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Lò Văn T là người cùng bản. Khi gặp nhau T đưa cho L số tiền 200.000 đồng và bảo L đi mua 100.000 đồng Heroine và 100.000 đồng ma túy tổng hợp để về cùng nhau sử dụng. L cầm tiền của T đưa rồi đi bộ một mình lên bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy, L đi đến bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu L gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên dân tộc thái (L không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có Heroine và ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu ma túy vào trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ về bản HN, xã TL, huyện TC để đưa ma túy cho T. Khi L đi bộ đến khu vực bản T, xã TM, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã TM, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 89/CT- VKSTC ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Cà Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn L từ 16 (mười sáu) tháng đến 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine ký hiệu L1; 0,10 gam Methamphetamine ký hiệu L2; 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn L.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ, kPn hồng theo quy định của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 25/4/2021 bị cáo Cà Văn L đã có hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,21 gam chất ma túy, loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 25/4/2021; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 870/KL ngày 27/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,21 gam chất ma túy, loại Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Cà Văn L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Cà Văn L khai mua của một người thanh niên dân tộc Thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản LC, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 25/4/2021. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Cà Văn L phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Đối với Lò Văn T, sinh năm 2000, trú tại bản HN, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là người mà bị cáo Cà Văn L khai đưa số tiền 200.000 đồng cho L để đi mua ma túy về sử dụng cùng. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã triệu tập, tiến hành lấy lời khai và tiến hành đối chất giữa bị cáo L và T, nhưng T không thừa nhận việc đưa tiền cho L đi mua ma túy, ngoài lời khai của L không có chứng cứ nào khác. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với Lò Văn T.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,08 gam Heroine ký hiệu L1; 0,10 gam Methamphetamine ký hiệu L2 là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/4/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn L - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/4/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 023748 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Một phong bì niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ Cà Văn L- Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/4/2021. Gồm có: 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1+ chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng L1= 0,08 gam, L2= 0,10 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số seri: 051308 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong 03 dòng chữ ký kèm theo 03 dòng họ tên và hình hai dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Cà Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC (02 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thào A Páo

Nguyễn Thanh Mai

Lò Mai Xiêng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Duôi

Lò Văn Quốc

Lò Mai Xiêng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Linh

Lò Thanh Dung

Lò Mai Xiêng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Linh

Lò Thanh Dung

Lò Mai Xiêng

